

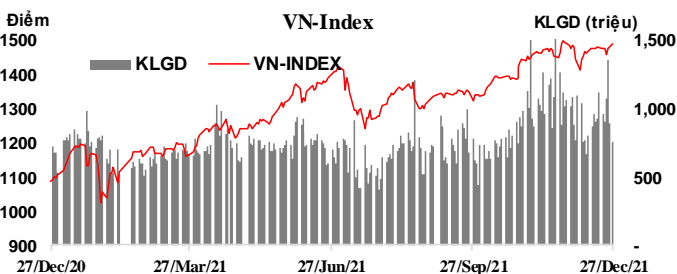
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.21	-0.02	0.15	0.00	3Y	0.70	0.004
1W	1.64	-0.06	0.20	0.00	5Y	0.85	0.003
2W	1.76	-0.10	0.23	-0.01	7Y	1.24	0.016
1M	1.91	-0.06	0.30	-0.01	10Y	2.10	-0.005
2M	2.01	-0.05	0.38	-0.01	15Y	2.37	-0.001
3M	2.27	-0.03	0.50	0.00			
6M	2.49	0.08	0.73	-0.03			
9M	2.58	0.05	1.06	-0.03			
1Y	3.12	0.04	1.14	-0.03			

Nguồn: Reuters

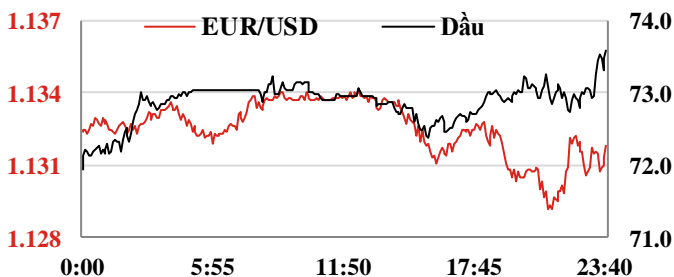
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
27-12-21	1	14	2.50	5,000	1,78	-	1.8	3.8
23-12-21	1	14	2.50	5,000	2,04	-	2.0	2.0
22-12-21	1	14	2.50	5,000	-	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>				<b>25,000</b>	<b>3,82</b>			

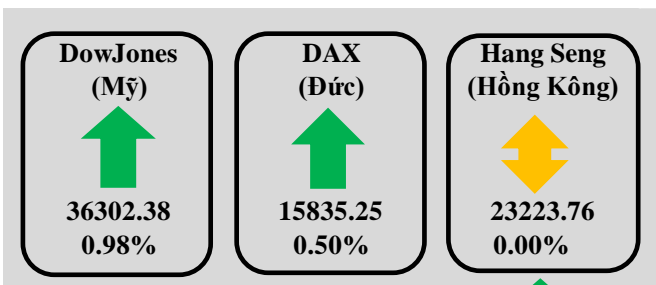
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
<b>Điểm</b>	1488.88	449.41	110.37
<b>%/ngày</b>	0.80%	0.85%	0.15%
<b>%/31/12/2020</b>	34.88%	121.3%	48.2%
<b>KLGD (tr.đ.v)</b>	752.11	85.30	82.1
<b>GTGD (tỷ đ)</b>	22084.85	2409.93	1747.39
<b>NĐINN mua (tỷ đ)</b>	1105.80	8.16	0.40
<b>NĐINN bán (tỷ đ)</b>	666.23	316.28	0.25


**Tin trong nước ngày 27/12**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 27/12, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.174 VND/USD, giảm mạnh 19 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán được NHNN giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.650 VND/USD và 23.150 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.935 VND/USD, tăng 85 đồng so với phiên 24/12. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 30 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.550 VND/USD và 23.580 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 27/12, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,01 - 0,06 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 1,21%; 1W 1,64%; 2W 1,76 và 1M 1,91%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở các kỳ hạn ON và 1W trong khi giảm 0,01 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 0,15; 1W 0,20%; 2W 0,23%, 1M 0,30%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở các kỳ hạn ngắn trong khi giảm nhẹ ở các kỳ hạn 10Y và 15Y, cụ thể: 3Y 0,70%; 5Y 0,85%; 7Y 1,24%; 10Y 2,10%; 15Y 2,37%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Có 1,78 tỷ đồng trúng thầu trong phiên đấu thầu này. Như vậy, NHNN bơm ròng 1,78 tỷ đồng ra thị trường trong phiên hôm qua, đưa lượng lưu hành trên kênh này tăng lên mức 3,82 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn tăng điểm giúp thị trường kết thúc phiên giao dịch trong sắc xanh. Chốt phiên, VN-Index tăng 11,85 điểm (+0,80%), lên 1.488,88 điểm; đóng cửa tăng 3,8 điểm (+0,85%) 449,41 điểm; UpCOM-Index cũng tăng 0,17 điểm (+0,15%) lên 110,37 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức độ thấp với tổng giá trị giao dịch đạt trên 26.200 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng nhẹ gần 132 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến 20/12/2021, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 31,15 tỷ USD, tăng 9,2% so với cùng kỳ năm 2020.** Cụ thể, có 1.738 dự án mới được cấp chứng nhận đăng ký đầu tư (giảm 31,1%) với tổng vốn đăng ký đạt trên 15,2 tỷ USD (tăng 4,1%); 985 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn (giảm 13,6%) với tổng vốn đăng ký tăng thêm đạt trên 9 tỷ USD (tăng 40,5%); có 3.797 lượt góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài (giảm 38,2%) với giá trị gần 6,9 tỷ USD (giảm 7,7%). Vốn đầu tư nước ngoài giải ngân đạt 19,74 tỷ USD, giảm nhẹ 1,2% so với cùng kỳ năm 2020.



	27 Dec 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	96.09	0.08%	-0.47%	6.84%
USD/CNY	6.37	0.05%	-0.08%	-2.37%
USD/EUR	0.88	-0.07%	-0.44%	7.84%
USD/JPY	114.83	0.37%	1.10%	11.23%
USD/KRW	1185.61	-0.03%	-0.33%	9.33%
USD/SGD	1.36	-0.18%	-0.71%	2.72%
USD/TWD	27.69	0.03%	-0.61%	-1.38%
USD/THB	33.52	0.27%	-0.24%	11.58%
USD/VND Trung tâm	23174	-0.08%	-0.04%	0.19%
USD/VND LNH	22935	0.37%	-0.07%	-0.66%
USD/VND tự do	23550	-0.13%	-0.34%	1.07%
Vàng	1810.90	0.15%	1.21%	-4.51%
Dầu	75.57	2.41%	10.76%	55.75%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	₫Đ	USD	₫Đ
ON	0.0698	-0.0054		
SW	0.0733	-0.0019		
1M	0.1013	-0.0006	0.3024	0.0000
2M	0.1494	-0.0062		
3M	0.2179	-0.0019	0.4375	0.0000
6M	0.3433	0.0069	0.5932	0.0000
1Y	0.5671	0.0060	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 24/12/2021

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	25/01/2022
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/02/2016	03/02/2022
Anh	GBP	0,10%	0,25%	16/12/2021	03/02/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	17/01/2022
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	01/02/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

- Doanh số bán lẻ tại Nhật Bản tăng trưởng mạnh hơn dự báo.**  
 Cụ thể, Bộ Kinh tế - Thương mại – Công nghiệp Nhật Bản METI cho biết doanh số bán lẻ của quốc gia này tăng 1,9% y/y trong tháng 11, cao hơn mức tăng 0,9% của tháng trước đó, đồng thời vượt qua mức tăng 1,8% theo kỳ vọng của các chuyên gia. Đây là tháng ghi nhận mức tăng y/y cao nhất kể từ tháng 09/2021 cho tới nay. Các ý kiến dự báo doanh số bán lẻ của Nhật Bản sẽ tiếp tục phục hồi trong năm 2022 khi Chính phủ nước này vừa thông qua gói ngân sách trị giá 940 tỷ USD, bao gồm khoản chi hỗ trợ các gia đình bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Mặc dù vậy, vẫn có một số ý kiến cảnh báo biến thể Omicron mới xuất hiện có thể tiềm ẩn các rủi ro cho triển vọng kinh tế thế giới cũng như kinh tế Nhật Bản nói riêng, và nước này cần kết hợp các biện pháp phòng chống dịch đồng thời phát triển kinh tế một cách hợp lý.
- Hàn Quốc đẩy nhanh quá trình xin gia nhập CPTPP.**  
 Hôm qua ngày 27/12, Bộ trưởng Bộ Tài chính Hàn Quốc – ông Hong Namki cho biết nước này sẽ nộp đơn chính thức xin gia nhập CPTPP vào tháng 04/2022. Trong tương lai gần, Hàn Quốc sẽ thảo luận với 11 quốc gia thành viên của CPTPP để bày tỏ quan điểm hợp tác. Theo báo cáo của Viện Kinh tế Công nghiệp Hàn Quốc, kim ngạch xuất nhập khẩu của CPTPP chiếm 15,2% tổng kim ngạch thương mại toàn cầu, tương đương 5.700 tỷ USD. Ông Hong Namki trước đây cho rằng trật tự kinh tế thế giới đang thay đổi nhanh chóng với sự vươn lên của khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, và Hàn Quốc sẽ phải bảo vệ, củng cố vị thế của mình qua các hiệp định quan trọng trong khu vực.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
27-12	6:50	*	Doanh số bán lẻ Nhật Bản yy T11	1,9	1,8	0,9
28-12	6:30	*	Tỷ lệ thất nghiệp Nhật Bản T11		2,7	2,7
28-12	21:00	*	Giá nhà tại Mỹ mm T10		0,9	0,9

## VN-INDEX



VN-Index tăng lên mức 1488,88 điểm, có thể tiếp tục hướng tới thử thách ngưỡng kháng cự 1500.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.480 – 1.470

Ngưỡng kháng cự: 1.500 – 1.510

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm**

Email: ninhnh1@msb.com.vn

**Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích**

Email: trangtt5@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích**

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)